

**Số: 160/2022/QĐST- HNGĐ**

*Đông Anh, ngày 30 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ yêu cầu khởi kiện ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo việc hôn nhân gia đình thụ lý số 121/2022/TLST – VHNGĐ ngày 14/3/2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ yêu cầu của đương sự là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các bên không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **15** (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án nhận biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành và các tài liệu kèm theo, không có sự thay đổi ý kiến về các thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thoả thuận của các bên:**

*Người yêu cầu:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981 và anh Nguyễn Công A, sinh năm 1981; Điều cư trú tại thôn T, xã N, huyện Đ, Hà Nội.

**2/ Sự thoả thuận của các bên cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Công A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H, anh Công A có 02 con chung là Nguyễn Phương A, sinh ngày 31/01/2015 và Nguyễn Công T, sinh ngày 19/01/2009. Ly hôn, anh

Công A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phương A, chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và không yêu cầu giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Chị H, anh Công A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, nợ chung: Chị H, anh Công A không yêu cầu giải quyết.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) các bên thống nhất chị H chịu toàn bộ. Nhưng chị H được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí Tòa án bà đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0046220 ngày 14/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Thịnh Quang Thắng**